

Số: 1454/BC-BQLKKT

An Giang, ngày 26 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số quý III năm 2023
tại Ban Quản lý Khu kinh tế

Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp nhận Công văn số 1337/STTTT-CNTT-BCVT ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc đề nghị báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số phục vụ Phiên họp Quý III năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số. Nay Ban Quản lý Khu kinh tế báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số Quý III năm 2023 tại đơn vị như sau:

I. Kết quả thực hiện

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 902/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang về Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2023 và các nội dung tại Kế hoạch số 2287/KH-BQLKKT ngày 30 tháng 12 năm 2022 triển khai nhiệm vụ về Chuyển đổi số năm 2023 tại Ban Quản lý Khu kinh tế.

2. Nhận thức số

Tiếp tục cập nhập các thông tin tại chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tiếp tục tuyên truyền Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang và Kế hoạch Chuyển đổi số tại đơn vị năm 2023 đến toàn thể công chức, viên chức trong các kỳ họp cơ quan; các doanh nghiệp đang hoạt động tại Khu công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu.

Phối hợp cùng Trung tâm phục vụ hành chính công tuyên truyền, hướng dẫn hỗ trợ các doanh nghiệp về lợi ích của việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến và bưu chính công ích.

3. Hạ tầng số

100% công chức, viên chức được trang bị máy tính, được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền.

Trang bị đầy đủ các thiết bị cần thiết khác để phục vụ công tác như: máy scan, máy in, máy photocopy...Nâng cấp hệ thống wifi của đơn vị.

4. Dữ liệu số

Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được gán nhãn tín nhiệm mạng.

Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm phục vụ hành chính công thực hiện nghiêm công tác số hóa hồ sơ đầu vào lưu trữ thông tin cá nhân, doanh nghiệp vào kho dữ liệu lưu trữ của tỉnh. Số hóa kết quả giải quyết TTHC lưu trữ trên cơ sở dữ liệu quốc gia.

5. Nhân lực số

100% công chức, viên chức có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

Cử công chức tham dự đầy đủ các lớp tập huấn liên quan đến công nghệ thông tin, chuyển đổi số do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

6. Chính quyền số

6.1. Phát triển ứng dụng phục vụ tổ chức, doanh nghiệp

Triển khai, tuyên truyền, vận động doanh nghiệp thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt đối với các TTHC phát sinh phí, lệ phí (nếu có).

Cập nhật hơn 100 tin, bài viết trên Cổng thông tin của đơn vị về các mặt hoạt động của cơ quan, thủ tục hành chính, văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản quy phạm pháp luật,... giúp tổ chức, doanh nghiệp thuận lợi trong việc tra cứu, tìm kiếm thông tin liên quan đến chức năng hoạt động của đơn vị khi có nhu cầu.

Thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia.

6.2. Phát triển các hệ thống phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

Tỷ lệ văn bản điện tử đến đạt 100%, tỷ lệ văn bản điện tử được phát hành đạt 100%, Lãnh đạo Ban, Lãnh đạo phòng thực hiện giải quyết văn bản 100% trên môi trường mạng.

6.3. Số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính

Từ ngày **15/6/2023** đến ngày **14/9/2023** thực hiện ký số kết quả giải quyết thủ tục hành chính 22 hồ sơ cho doanh nghiệp thuộc lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam, Quản lý hoạt động xây dựng tại Kho quản lý dữ liệu điện tử.

7. An toàn, an ninh mạng

Ban Quản lý Khu kinh tế đã được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ theo quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (tại Quyết định số 45/QĐSTTT ngày 03/3/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông ban hành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin tại Ban Quản lý Khu kinh tế).

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, Ban Quản lý Khu kinh tế có Công văn số 1278/BQLKKT-VP về việc đề nghị thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ theo quy

định hướng dẫn tại Thông tư số 12/2022/TT- BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông gửi Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định, hiện chưa có kết quả.

II. Phương hướng, nhiệm vụ Quý IV năm 2023

Duy trì việc cập nhật tin, bài viết trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị, bảo đảm 100% các mặt hoạt động của cơ quan, thủ tục hành chính, văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản quy phạm pháp luật, lịch làm việc,... được đăng tải lên Cổng thông tin điện tử.

Rà soát danh mục TTHC đủ điều kiện cung cấp DVCTT toàn trình; Đề xuất cắt giảm ít nhất 20% thông tin khai báo TTHC.

Triển khai mô hình tại Đề án 06/CP về việc triển khai lắp đặt Camera AI kiểm soát người ra/vào tại các Khu công nghiệp Bình Hòa và Bình Long.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động doanh nghiệp thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt đối với các TTHC phát sinh phí, lệ phí.

Báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo (LRIS) tỉnh An Giang theo quy định.

Tiếp tục sử dụng có hiệu quả Hệ thống Quản lý văn bản điều hành trong các cơ quan hành chính nhà nước, Ứng dụng chữ ký số trên các văn bản phát hành đi; Tham gia kết nối, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ về chuyển đổi số do UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

Phổ cập, truyền thông bộ nhận diện Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 thông qua việc hiển thị bộ nhận diện đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, trên Cổng thông tin điện tử, các tài khoản mạng xã hội của cơ quan từ ngày 01/10/2023 đến ngày 10/10/2023.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi quý III và phương hướng, nhiệm vụ quý IV năm 2023 của Ban Quản lý Khu kinh tế gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở TTTT;
- TB và các PTB;
- Lưu: VT, VP.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Phạm Công Giát

DANH MỤC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số: 1454 /BC-BQLKKT ngày 26/9/2023 của Ban Quản lý Khu kinh tế)

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu 2023	Phụ trách	Kết quả thực hiện
A	Dữ liệu số			
1	Trang, Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được gán nhãn tín nhiệm mạng, Cổng thông tin điện tử tỉnh được đánh giá an toàn thông tin	100%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện. - Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.	100%
B	Chính quyền số			
2	Thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia.	100%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện. - Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và truyền Thông.	100%
3	Người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền	100%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; Công an tỉnh; UBND cấp huyện. - Phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và truyền Thông.	100%
4	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	100%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã. - Phối hợp: Sở Thông tin và	100%

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu 2023	Phụ trách	Kết quả thực hiện
			truyền Thông, Văn phòng UBND tỉnh.	
5	Hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa	50%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã. - Phối hợp: Sở Thông tin và truyền Thông, Văn phòng UBND tỉnh.	71%
6	Cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản	50%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện. - Phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và truyền Thông.	Dự 100% theo Kế hoạch của UBND tỉnh và Sở Thông tin và truyền Thông.
C	An toàn, an ninh mạng			
7	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước cấp tỉnh, UBND cấp huyện hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin	100%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện. - Phối hợp: Sở Thông tin và truyền Thông.	100%
8	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	30%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện. - Phối hợp: Sở Thông tin và truyền Thông.	50%